

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 238/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B - sinh năm 1984.

Địa chỉ: H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Đặng Xuân T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn L – sinh năm 1945.

2. Bà Lê Thị T - sinh năm 1944.

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị B và anh Đặng Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: Chị B và anh T có 02 con chung là cháu Đặng Quang S, sinh ngày 04/7/2012 và cháu Đặng Nguyễn Huyền C, sinh ngày 26/10/2015. Giao cháu C cho chị B trực tiếp nuôi, giao cháu S cho anh T trực tiếp nuôi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Chị B và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị B rút yêu cầu về việc chia tài sản chung. Chị B và anh T đã tự thỏa thuận phân chia và đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông L, bà T thống nhất việc chị B rút yêu cầu chia tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết phần tài sản liên quan đến quyền và nghĩa vụ của ông, bà đối với phần tài sản của chị B, anh T.

- Về án phí: Chị B chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0012331 ngày 30/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị B được nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phí dân sự chia tài sản: Trả lại cho chị B 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chia tài sản đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0012332 ngày 30/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Nga